

SỐ 642

KINH THỦ-LĂNG-NGHIÊM TAM-MUỘI

Hán dịch: Đời Dao Tần, Tam tạng Pháp sư Cưu-ma-la-thập, người nước Quy Tư.

QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thuở Đức Phật ở trong núi Kỳ-xà-quật tại thành Vương xá, cùng với chúng Tăng đại Tỳ-kheo gồm ba vạn hai ngàn người, bảy vạn hai ngàn vị Đại Bồ-tát. Các vị là những bậc Thiện tri thức đạt được Đà-la-ni, thành tựu biện tài Nhạo thuyết vô tận, an trụ Tam-muội chẳng động chuyển, có thể biết rõ tuệ vô tận, được pháp nhãn sâu xa, thâm nhập vào cửa pháp, ở trong vô lượng vô số kiếp đã tu thiện pháp đều được thành tựu, tiêu diệt điều phục các ma, hàng phục các oán địch, ở nơi cõi Phật nghiêm tịnh tối tôn, có đại Từ bi, các tướng tốt nghiêm thân, đối với đại tinh tấn được đến bờ kia, biết rõ tất cả phương tiện ngôn từ, việc làm oai nghi đầy đủ thanh tịnh, đã trụ ở ba cửa giải thoát, dùng trí vô ngại thông đạt ba đời, phát tâm quyết định chẳng bỏ tất cả, nhớ nghĩ nghĩa thú, trí tuệ kham nhẫn... Đức của những vị Bồ-tát ấy đồng như vậy.

Những vị ấy tên là Bồ-tát Chuyển Bất Thoái Pháp Luân, Bồ-tát Phát Tâm Tức Chuyển Pháp Luân, Bồ-tát Vô Ngại Chuyển Pháp Luân, Bồ-tát Ly Cấu Tịnh, Bồ-tát Trừ Chư Cái, Bồ-tát Thị Tịnh Uy Nghi Kiến Giai Ái Hỷ, Bồ-tát Diệu Tướng Nghiêm Tịnh Vương Ý, Bồ-tát Bất Cuống Nhất Thiết Chúng Sinh, Bồ-tát Vô Lượng Công Đức Hải Ý, Bồ-tát Chư Căn Thường Định Bất Loạn, Bồ-tát Thật Âm Thanh, Bồ-tát Nhất Thiết Thiên Tán, Bồ-tát Đà-la-ni Tự Tại Vương, Bồ-tát Biện Tài Trang Nghiêm, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử, Bồ-tát Di-lặc, Bồ-tát Tu-di Đảnh Vương, Bồ-tát Hải Đức Bảo Nghiêm Tịnh Ý, Bồ-tát Đại Nghiêm Tịnh, Bồ-tát Đại Tướng, Bồ-tát Quang Tướng, Bồ-tát Quang Đức, Bồ-tát Tịnh Ý, Bồ-tát Hỷ Vương, Bồ-tát Kiên Thế, Bồ-tát Kiên Ý,... những vị Đại Bồ-tát như vậy có đến bảy vạn hai ngàn người và những Đệ Thích, Phạm vương, vua trời Hộ Thế chủ của tam thiên đại thiên thế giới, cùng với các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân..., những người tri thức gieo trồng nhiều căn lành và những người ưa đại pháp đều đến nơi chúng hội.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý ở trong đại chúng, nghĩ: “Hôm nay, ta sẽ hỏi Đức Như Lai những vấn đề này: Muốn hộ trì Phật chủng, Pháp chủng, Tăng chủng; khiến cho các cung điện của ma bị che kín, biến mất; điều phục người tự đại tăng thượng mạn; người chưa gieo trồng căn lành, nay phải khiến họ gieo trồng; người đã gieo trồng căn lành,

nay phải khiến họ tăng trưởng; nếu có người chưa phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì phải khiến cho họ phát tâm; người đã phát tâm thì khiến họ chẳng thoái chuyển; người đã không thoái chuyển thì khiến họ mau chóng đạt được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; xét người có chứng đắc hay trụ các tà kiến thì đều khiến cho họ phát tâm lìa bỏ; người ưa pháp nhỏ thì khiến họ chẳng nghi ngờ pháp lớn; người ưa pháp lớn thì khiến họ vui mừng.” Khởi lên ý niệm đó rồi, Bồ-tát liền đứng dậy, trật áo vai phải, quỳ gối phải xuống đất, chấp tay hướng về Đức Phật, bạch:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay, con muốn ở trong pháp của Đức Như Lai có ít điều hỏi han. Nguyên xin Đức Thế Tôn hứa cho!

Đức Phật bảo:

–Này Kiên Ý! Ông cứ tùy ý mà hỏi! Ta sẽ giải nói khiến cho ông vui lòng.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có Tam-muội nào có thể khiến cho Bồ-tát mau chóng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sẽ luôn được gặp các Đức Phật, có thể dùng ánh sáng soi khắp mười phương, được tuệ tự tại để phá các ma, được trí tự tại, được trí tự nhiên, được trí vô sinh, có khả năng chẳng theo người khác mà đạt được, chẳng đoạn dứt biện tài, đến tận đời vị lai được Như ý túc, tuổi thọ vô lượng. Người ưa Thanh văn thì thị hiện Thanh văn thừa. Kẻ ưa Bích-chi-phật thì thị hiện Bích-chi-phật thừa. Người ưa Đại thừa thì vì họ thị hiện Đại thừa. Thông đạt pháp Thanh văn mà chẳng vào đạo Thanh văn. Thông đạt pháp Bích-chi-phật mà chẳng vào đạo Bích-chi-phật. Thông đạt Phật pháp mà chẳng diệt tận rốt ráo. Thị hiện uy nghi hình sắc Thanh văn mà bên trong chẳng lìa khỏi tâm Bồ-đề của Phật. Thị hiện uy nghi hình sắc Bích-chi-phật mà bên trong chẳng lìa khỏi tâm đại Bi của Phật; dùng sức Tam-muội Như huyễn thị hiện uy nghi hình sắc của Như Lai, dùng sức căn lành thị hiện ở trên trời Đâu-suất, thị hiện thọ thân sau, vào trong bào thai, rồi sinh ra, xuất gia, ngồi ở đạo tràng của Phật... Dùng sức tuệ sâu xa thị hiện chuyển bánh xe pháp, dùng sức phương tiện thị hiện vào Niết-bàn, Dùng sức Tam-muội thị hiện phân chia xá-lợi. Dùng bản nguyện lực thị hiện pháp diệt tận...

Kính bạch Thế Tôn! Tu hành Tam-muội gì thì có thể khiến cho Bồ-tát thị hiện được những công đức như vậy mà chẳng rốt ráo vào đến Niết-bàn?

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Hay thay! Hay thay! Này Kiên Ý! Chỉ có ông mới có thể hỏi Như Lai những nghĩa như vậy! Phải biết rằng, ông có thể đem lại nhiều lợi ích an vui cho chúng sinh, thương xót thế gian, làm lợi ích an lạc cho trời người, Bồ-tát đời nay và đời sau được nhờ lợi ích. Phải biết rằng, ông đã gieo trồng căn lành sâu xa, đã cúng dường thân cận vô lượng trăm ngàn ức Đức Phật đời quá khứ, tu hành khắp các đạo, hàng phục ma oán địch. Ở trong Phật pháp, ông được trí tự tại, giáo hóa ủng hộ các chúng Bồ-tát. Ông đã biết tất cả các kho tàng Phật pháp, từng ở chỗ các Đức Phật nhiều như cát sông Hằng thành tựu sự hỏi đáp. Này Kiên Ý! Ở trong chúng hội này, Như Lai chẳng thấy Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà và các Thanh văn, người cầu Bích-chi-phật có thể thưa hỏi vấn đề đó. Chỉ có các ông, bậc Đại trang nghiêm mới có thể thưa hỏi những vấn đề như vậy. Nay ông hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ những vấn đề đó. Ta sẽ vì ông nói sự thành tựu Tam-muội của các Bồ-tát thì được công đức hơn công đức này.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Con nguyện muốn được nghe!

Phật nói:

–Này Kiên Ý, có Tam-muội tên là Thủ-lăng-nghiêm. Nếu có Bồ-tát được Tam-muội này thì đúng như lời nói của ông, Bồ-tát đều có thể thị hiện vào Niết-bàn mà chẳng diệt vĩnh viễn, thị hiện các hình sắc mà chẳng hoại sắc tướng, đi lên khắp cõi nước của tất cả chư Phật mà đối với cõi nước không có gì phân biệt, có thể được gặp hết tất cả các Đức Phật mà chẳng phân biệt pháp tánh bình đẳng, thị hiện tu hành khắp tất cả các hạnh mà có thể biết rõ các hạnh thanh tịnh, với các trời người là tối tôn, tối thượng mà chẳng tự cao, kiêu mạn, buông lung; hiện làm sức tự tại của tất cả ma mà chẳng nương cậy vào việc làm của ma, đi khắp trong tất cả ba cõi mà đối với pháp tướng không chuyển động, thị hiện sinh ra khắp trong các đường mà chẳng phân biệt có tướng các đường, có thể khéo giải nói tất cả pháp cú, dùng ngôn từ giải bày ý nghĩa pháp cú ấy mà biết văn tự thể nhập trong tướng bình đẳng, đối với ngôn từ không có sự phân biệt, thường ở trong thiền định mà thị hiện giáo hóa chúng sinh, tu hành đến tận chỗ, Vô sinh pháp nhẫn mà nói các pháp có tướng sinh diệt, bước đi một mình không sợ giống như sư tử.

Bấy giờ, trong chúng hội, các Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế Thiên vương, tất cả đại chúng đều nghĩ: “Chúng ta còn chưa từng nghe đến danh tự của Tam-muội đó, huống là được nghe giải nói ý nghĩa của Tam-muội ấy. Hôm nay đến đây sung sướng được gặp Đức Phật còn được lợi ích đều được cùng nhau nghe nói danh tự của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Nếu có thiện nam, thiện nữ nào cầu Phật đạo mà nghe được nghĩa lý của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, tin hiểu chẳng nghi ngờ thì phải biết là người đó nhất định đối với Phật đạo chẳng còn thoái chuyển nữa, huống là tin rồi thọ trì đọc tụng, vì người khác giảng nói, theo đúng như lời nói tu hành.”

Các Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế Thiên vương lại nghĩ: “Hôm nay, chúng ta sẽ vì Đức Phật Như Lai mà bày tòa ngời Sư tử, tòa ngời Chánh pháp, tòa ngời Đại thượng nhân, tòa ngời Đại trang nghiêm, tòa ngời Đại chuyển pháp luân... sẽ thỉnh Đức Như Lai ngời ở tòa ngời này của ta mà nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.” Trong đó, mọi người đều tự cho rằng, chỉ có ta vì Đức Phật bày tòa ngời Sư tử còn người khác chẳng thể làm. Bấy giờ, Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế Thiên vương đều vì Đức Như Lai bày tòa ngời Sư tử, trang hoàng thanh tịnh, đoan nghiêm, cao lớn. Họ dùng vô lượng vải báu trải lên tòa ngời ấy, treo lên mọi lọng báu vi diệu, họ lại dùng mọi thứ báu làm lan can, rèm cửa. Ở hai bên tòa ngời có vô lượng cây cối cành lá bằng báu trồng xen kẽ thành hàng lối, những cờ phướn buông xuống, giăng mắc màn báu lớn, mọi thứ báu đan xen vào nhau, còn treo những chuông báu nhỏ. Dùng đủ loài hoa đẹp tung lên trên những tòa ngời ấy, đốt đủ loại hương cõi trời để xông thơm; ánh sáng vàng, bạc và các báu xen lẫn nhau tỏa chiếu, đủ loại nghiêm tịnh không gì chẳng đầy đủ. Trong giây lát, ở trước Đức Như Lai, có tám muôn bốn ngàn ức na-do-tha tòa báu Sư tử đặt trong chúng hội mà không có sự trở ngại. Mỗi một Thiên tử chẳng nhìn thấy tòa ngời của người khác, họ đều nghĩ rằng, riêng một mình ta vì Đức Phật bày tòa Sư tử, Đức Phật sẽ ngời trên tòa do ta bày ra mà nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Các Đế Thích, Phạm vương và Hộ thế Thiên vương bày tòa ngời xong đều bạch Đức Phật:

–Nguyện xin Như Lai ngời lên tòa ngời của con để nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm!

Tức thời Thế Tôn hiện thần lực lớn, ngời lên khắp tám muôn bốn ngàn ức na-do-tha tòa Sư tử. Mỗi vị chư Thiên, đều thấy Phật ngời trên tòa ngời do mình bày ra, chẳng thấy các tòa ngời khác. Có một vị Đế Thích nói với một vị Đế Thích khác:

–Này ông hãy xem, Như Lai ngồi trên tòa ngời của tôi kìa!

Như vậy, Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế Thiên vương đều nói với nhau: “Này ông hãy xem, Như Lai ngồi trên tòa ngời của tôi kìa!” Có một vị Đế Thích nói:

–Hôm nay, Như Lai chỉ ngồi tòa ngời của tôi, chẳng ngồi ở tòa ngời của ông!

Bấy giờ, do duyên đời trước của các Đế Thích, Phạm vương, Hộ thế Thiên vương đáng được độ, lại muốn thị hiện chút ít thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm và cũng vì muốn thành tựu hạnh Đại thừa nên Đức Như Lai khiến cho cả chúng hội đều thấy Đức Như Lai ngồi khắp tám muôn bốn ngàn ức na-do-tha tòa báu Sư tử. Tất cả đại chúng đều rất vui mừng, được thấy việc chưa từng có. Mọi người đều đứng dậy chấp tay lễ Phật, thưa:

–Hay thay! Thế Tôn uy thần không lường đã khiến cho các Thiên tử đều thỏa mãn ước nguyện.

Các Thiên tử ấy đã vì Đức Như Lai thiết lập tòa ngời, lại thấy thần lực Đức Phật, đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đồng bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con vì muốn cúng dường Như Lai, diệt trừ khổ não của tất cả chúng sinh, giữ gìn chánh pháp chẳng đoạn dứt Phật chủng, vậy nên đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nguyện khiến cho chúng con vào đời vị lai tạo được sức uy thần như vậy của Đức Phật như sự tạo tác biến hiện của Đức Như Lai hôm nay vậy.

Bấy giờ, Đức Phật khen các Thiên tử:

–Hay thay! Hay thay! Đúng như lời nói của các ông! Vì muốn lợi ích cho tất cả chúng sinh mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì đó là sự cúng dường Như Lai hạng nhất!

Trong chúng Phạm thiên, có một vị Phạm vương tên là Đẳng Hạnh, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vị Như Lai nào đúng là vị Như Lai chân thật? Vị ngồi trên tòa của con là đúng? Hay vị trên tòa khác là đúng?

Phật bảo:

–Này Đẳng Hạnh! Tất cả các pháp đều rỗng không như huyễn, từ hòa hợp mà có, không có tác giả, đều từ nhớ tưởng phân biệt mà khởi lên, không có chủ thể nên tùy ý mà sinh ra! Các vị Như Lai đó đều là chân thật. Sao gọi là thật? Các vị Như Lai đó vốn tự chẳng sinh, vậy nên là thật! Các vị Như Lai đó hôm nay không, sau này cũng không, vậy nên là thật! Các vị Như Lai đó chẳng phải thu giữ bốn đại, vậy nên là thật! Các vị Như Lai đó chẳng bị sự chi phối của các ấm, giới, nhập, vậy nên là thật! Các vị Như Lai đó trước, giữa, sau bình đẳng không sai biệt, vậy nên là thật! Này Phạm vương! Các vị Như Lai đó bình đẳng, không sai biệt, vì sao? Vì các vị Như Lai đó do sắc “Như” nên bình đẳng! Do thọ, tưởng, hành, thức “Như” nên bình đẳng! Do vậy nên bình đẳng! Các vị Như Lai đó do đời quá khứ “Như” nên bình đẳng! Do đời vị lai Như nên bình đẳng! Do đời hiện tại Như nên bình đẳng! Do pháp huyễn Như nên bình đẳng! Do pháp ảnh Như nên bình đẳng! Do pháp không thật có nên bình đẳng! Do không từ đâu đến, không đi về đâu nên bình đẳng! Vậy nên Như Lai gọi là Bình Đẳng. Như và tất cả pháp bình đẳng, các vị Như Lai đó cũng lại như vậy. Như và tất cả chúng sinh bình đẳng, các vị Như Lai đó cũng lại như vậy. Như và các Đức Phật của tất cả thế gian bình đẳng, các Đức Như Lai đó cũng lại như vậy. Như và tất cả thế gian bình đẳng, các Đức Như Lai đó cũng lại như vậy. Vậy nên danh hiệu các Đức Phật là Bình Đẳng. Này Phạm vương! Các vị Như Lai đó chẳng vượt qua tất cả các pháp Như nên gọi là Bình Đẳng! Này Phạm vương! Ông nên biết, Như Lai biết hết tất cả các pháp bình đẳng như vậy nên Như Lai

đối với tất cả pháp được gọi là Bình Đẳng!

Phạm vương Đẳng Hạnh bạch Phật:

–Thật chưa từng có! Bạch Thế Tôn! Đức Như Lai được các pháp bình đẳng đó, rồi dùng sắc thân vi diệu thị hiện cho chúng sinh?

Phật bảo:

–Đó đều là sự thành tựu thế lực bản hạnh của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm vậy. Do việc đó nên Như Lai được các pháp bình đẳng này, rồi dùng sắc thân vi diệu thị hiện cho chúng sinh.

Khi nói pháp này, Phạm vương Đẳng Hạnh và một vạn Phạm thiên, ở trong các pháp được Nhu thuận nhãn.

Bấy giờ, Đức Như Lai thu lại thần lực, các Đức Phật và tòa ngồi đều biến mất, tất cả chúng hội chỉ thấy một Đức Phật. Lúc ấy, Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm chẳng phải là pháp chứng đắc của Bồ-tát ở Địa vị thứ nhất, ở Địa vị thứ hai, ở Địa vị thứ ba, ở Địa vị thứ tư, ở Địa vị thứ năm, ở Địa vị thứ sáu, ở Địa vị thứ bảy, ở Địa vị thứ tám, ở Địa vị thứ chín mà chỉ có Bồ-tát trụ ở Địa vị thứ mười mới có thể đạt được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này.

Những gì là Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm? Đó là:

1. Tu tập tâm giống như hư không.
2. Quan sát các tâm của chúng sinh hiện tại.
3. Phân biệt các căn lợi, độn của chúng sinh.
4. Chắc chắn biết rõ nhân quả của chúng sinh.
5. Ở trong các nghiệp biết không nghiệp báo.
6. Vào đủ thứ dục lạc, vào rồi chẳng quên.
7. Hiện tại biết vô lượng đủ các tánh.
8. Thường có thể đạt đến Tam-muội hoa âm, có thể thị hiện cho chúng sinh Tam-muội Kim cang tâm, tất cả thiên định tự tại tùy ý.
9. Quan sát khắp tất cả chỗ đến các đường.
10. Đạt được trí tức mạng không gì ngăn ngại.
11. Thiên nhãn không ngăn ngại.
12. Được trí Lưu tận chẳng phải lúc chẳng chứng.
13. Đối với Sắc, Vô sắc được trí Đẳng nhập.
14. Đối với tất cả sắc thị hiện du hý.
15. Biết các âm thanh giống như tiếng của tiếng vang.
16. Thuận vào niệm tuệ.
17. Có thể dùng lời nói khéo làm vui chúng sinh.
18. Theo ứng hợp mà nói pháp.
19. Biết thời, phi thời.
20. Có thể chuyển các căn.
21. Nói pháp chẳng trống rỗng.
22. Thuận vào chân tế.
23. Có thể khéo léo nhiếp phục các loài chúng sinh.
24. Có thể đầy đủ hết các Ba-la-mật.
25. Uy nghi tiến, dừng chưa từng có khác.
26. Phá các tướng nhớ hư đối phân biệt.
27. Chẳng hoại pháp tánh đến tận bờ cõi kia.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

28. Cùng một lúc hiện thân trụ ở tất cả cõi chư Phật.
29. Có thể thọ trì lời nói pháp của tất cả Phật.
30. Ở trong khắp tất cả các thế gian tự tại biến thân giống như bóng hiện.
31. Khéo nói các thừa độ thoát chúng sinh, thường có thể hộ trì Tam bảo chẳng dứt.
32. Phát đại trang nghiêm đến tận đời vị lai mà lòng chưa từng có ý tưởng mệt mỏi.
33. Ở khắp tất cả các chỗ sinh ra thường có thể hiện thân tùy lúc chẳng dứt.
34. Ở những nơi sinh ra thị hiện có sự tạo tác.
35. Có thể khéo thành tựu tất cả chúng sinh.
36. Có thể hiểu biết rõ tất cả chúng sinh.
37. Tất cả hàng Nhị thừa chẳng thể đo lường.
38. Có thể biết đủ các phần âm thanh.
39. Có thể khiến tất cả các pháp lớn mạnh.
40. Có thể khiến cho một kiếp trở thành a-tăng-kỳ kiếp.
41. A-tăng-kỳ kiếp khiến trở thành một kiếp.
42. Có thể khiến cho một nước vào a-tăng-kỳ nước.
43. A-tăng-kỳ nước khiến vào một nước.
44. Vô lượng cõi Phật vào một lỗ chân lông.
45. Tất cả chúng sinh thị hiện vào một thân.
46. Biết rõ các cõi Phật đồng như hư không.
47. Thân có thể đến khắp không còn cõi Phật nào.
48. Khiến cho tất cả thân vào với pháp tánh đều khiến không thân.
49. Tất cả pháp tánh thông đạt vô tướng.
50. Có thể biết rõ tất cả phương tiện.
51. Một tiếng nói ra có thể thông đạt hết tất cả pháp tánh.
52. Diễn nói một câu có thể đến vô lượng a-tăng-kỳ kiếp.
53. Khéo quán sát tất cả pháp môn sai biệt.
54. Biết rõ giống, khác nhau, sơ lược hay rộng rãi để nói pháp.
55. Biết ra khỏi tất cả nẻo ma.
56. Phóng ra ánh sáng trí tuệ phương tiện.
57. Nghiệp thân, miệng, ý lấy trí tuệ làm đầu.
58. Thần thông vô hành luôn hiện ở trước.
59. Dùng bốn Trí vô ngại có thể khiến cho tất cả chúng sinh hoan hỷ.
60. Hiện sức thần thông, thông suốt tất cả pháp tánh.
61. Có thể dùng nhiếp pháp thu tóm tất cả chúng sinh.
62. Hiểu các ngôn ngữ của chúng sinh ở thế gian.
63. Đối với pháp như huyễn không có chỗ nghi ngờ.
64. Khắp tất cả chỗ sinh ra có thể tự tại.
65. Vật cần dùng theo ý mình không thiếu thốn.
66. Tự tại thị hiện tất cả chúng sinh.
67. Đối với kẻ thiện hay ác đều đồng phước điền.
68. Được vào pháp bí mật của tất cả Bồ-tát.
69. Thường phóng ánh sáng soi không còn thế giới nào.
70. Trí ấy sâu xa không người nào có thể đo lường.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

71. Tâm ấy giống như đất nước lửa gió.
72. Đối với chương cú ngôn từ của các pháp, khéo vận chuyển bánh xe pháp.
73. Đối với quả vị Như Lai không có gì ngăn ngại.
74. Tự nhiên mà được pháp nhãn vô sinh.
75. Được tâm như thật, các cấu bản phiền não chẳng thể làm ô nhiễm.
76. Khiến cho tất cả nước vào một lỗ chân lông mà chẳng quấy nhiễu tánh của nước.
77. Tu tập vô lượng căn lành phước đức.
78. Khéo biết tất cả phương tiện hồi hướng.
79. Khéo có thể biến hóa tu hành hết tất cả các hạnh Bồ-tát.
80. Tất cả pháp của Phật tâm được yên ổn.
81. Đã được lìa bỏ thân nghiệp đời trước.
82. Có thể vào pháp tạng bí mật của chư Phật.
83. Thị hiện tự do tự tại trong các dục.
84. Nghe vô lượng pháp có thể thọ trì đầy đủ.
85. Cầu tất cả pháp lòng không chán đủ.
86. Thuận các thế pháp mà chẳng nhiễm ô.
87. Ở vô lượng kiếp vì người nói pháp đều khiến cho họ tưởng như là từ sáng sớm đến bữa ăn.
88. Thị hiện đủ loại gù lưng, tàn phế, què, điếc, mù, câm, ngọng để giáo hóa chúng sinh.
89. Hàng trăm ngàn lực sĩ Kim Cương Mật Tích thường theo hộ trì.
90. Tự nhiên có thể quán sát biết các Phật đạo.
91. Có thể ở trong một niệm thị hiện tuổi thọ vô lượng vô số kiếp.
92. Thị hiện làm tất cả pháp nghi Nhị thừa mà bên trong chẳng bỏ các hạnh Bồ-tát.
93. Tâm ấy khéo tịch lặng, không tướng.
94. Đối với mọi âm nhạc thị hiện tự vui thích mà bên trong chẳng bỏ Tam-muội niệm Phật.
95. Hoặc thấy, hoặc nghe và cùng xúc chạm, ở chung thì đều có thể thành tựu vô lượng chúng sinh.
96. Có thể ở từng niệm từng niệm thị hiện thành Phật đạo, tùy theo sự giáo hóa xưa mà khiến cho được giải thoát.
97. Thị hiện vào thai, sơ sinh.
98. Xuất gia, thành tựu Phật đạo.
99. Chuyển bánh xe pháp.
100. Vào đại Diệt độ mà chẳng diệt mãi.

Này Kiên Ý! Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm không lường như vậy, đều có thể thị hiện tất cả thần lực của Phật, vô lượng chúng sinh đều được lợi ích. Này Kiên Ý! Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm chẳng dùng một việc, một duyên, một nghĩa mà có thể biết. Tất cả thiên định, Tam-muội, giải thoát, thần thông như ý, trí tuệ vô ngại đều thu tóm ở trong Thủ-lăng-nghiêm. Ví như vũng nước, suối, sông ngòi... các dòng chảy đều vào biển cả. Như vậy, mọi thiên định của Bồ-tát đều ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Ví như vua Chuyển luân Thánh có tướng mạnh mẽ, những bốn binh chúng đều là tùy tùng.

Này Kiên Ý! Như vậy, có pháp môn Tam-muội, pháp môn Thiền định, pháp môn Biện tài, pháp môn Giải thoát, pháp môn Đà-la-ni, pháp môn thần thông, pháp môn Minh giải thoát. Các pháp môn đó đều thu tóm tại Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Có Bồ-tát thực hành Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì tất cả Tam-muội đều tùy tùng. Này Kiên Ý! Ví như khi vua Chuyển luân thánh đi thì bảy báu đều đi theo. Như vậy, này Kiên Ý! Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm được tất cả pháp trợ Bồ-đề đều tùy tùng. Vậy nên Tam-muội này tên là Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, chẳng cần cầu tài sản dùng để bố thí. Báu vật, đồ ăn thức uống, quần áo, voi ngựa, xe cộ... trong cửa tam thiên đại thiên thế giới và các biển cả, cung trời, nhân gian, những vật như vậy tự tại bố thí. Đây đều là sự đạt được của công đức xưa, huống là dùng thân lực làm theo ý mình. Đó gọi là quả báo bản sự của Bồ-tát trụ ở Đàn-na ba-la-mật Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, chẳng lại thọ giới, đối với giới chẳng động. Vì muốn giáo hóa, dẫn đường các chúng sinh nên Bồ-tát thị hiện thọ trì giới hạnh, các oai nghi, thị hiện có sự phạm giới, sự diệt trừ tội lỗi mà bên trong luôn không có lỗi khuyết. Vì muốn giáo hóa chúng sinh nên Bồ-tát sinh ở Dục giới làm vua Chuyển luân với các chúng thể nữ cung kính vây quanh, thị hiện có vợ con, năm dục tự buông thả mà bên trong luôn trụ thiền định tịnh giới, thấy rõ lỗi lầm của ba cõi. Này Kiên Ý! Đó gọi là quả báo bản sự của Bồ-tát trụ ở Thi-la ba-la-mật Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm tu hành nhẫn nhục rất ráo tận cùng. Chúng sinh chẳng sinh mà tu với nhẫn, các pháp chẳng khởi mà tu với nhẫn, tâm không hình sắc mà tu với nhẫn, chẳng được bĩ ngã mà tu với nhẫn, chẳng nghĩ sinh tử mà tu với nhẫn, dùng tánh Niết-bàn mà tu với nhẫn, chẳng hoại pháp tánh mà tu với nhẫn... Bồ-tát tu hành nhẫn nhục như vậy mà không có sự tu hành, cũng không gì chẳng tu. Vì giáo hóa chúng sinh nên Bồ-tát sinh ra ở Dục giới, thị hiện có sân hận mà bên trong thanh tịnh, hiện hành động xa lìa mà không có gần, xa. Bồ-tát vì thanh tịnh chúng sinh, hủy hoại oai nghi thế tục mà chưa từng hủy hoại tánh của các pháp, thị hiện có đối tượng nhẫn mà không có pháp, thường định chẳng hoại người có thể nhẫn. Bồ-tát thành tựu nhẫn nhục như vậy là đoạn dứt được lòng nhiều sân ác của chúng sinh, luôn khen ngợi phước của nhẫn nhục, cũng lại chẳng được sân hận mà nhẫn nhục. Này Kiên Ý! Đó gọi là Bồ-tát trụ ở quả báo bản sự của Sằn-đề ba-la-mật Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm phát đại tinh tấn được các thiện pháp mà chẳng dấy động nghiệp thân, miệng, ý. Bồ-tát vì người biếng nhác thị hiện tu tinh tấn là muốn khiến cho chúng sinh theo học kết quả của mình mà đối với các pháp không phát khởi, không chấp giữ. Vì sao? Vì Bồ-tát biết hết tất cả các pháp, thường trụ ở pháp tánh, chẳng đến chẳng đi. Xa lìa hành động thân, miệng, ý như vậy mà có thể thị hiện phát khởi hành tinh tấn, cũng chẳng thấy pháp có người thành tựu. Bồ-tát hiện ở thế gian phát khởi hành tinh tấn mà ở bên trong, bên ngoài, không tạo tác gì; thường có thể đến, đi, ở vô lượng cõi Phật mà đối với thân tướng bình đẳng chẳng động, thị hiện phát khởi hành tất cả pháp lành mà đối với các pháp chẳng được thiện, ác, thị hiện việc cầu

pháp, có sự hỏi han, nghe nhận mà đối với Phật pháp chẳng theo lời dạy khác, thị hiện sự gần gũi Hòa thượng, các thầy mà được tất cả các trời người tôn trọng, thị hiện siêng năng thừa hỏi mà bên trong tự được biện tài không chướng ngại, hiện bày hành động cung kính mà được tất cả trời người kính ngưỡng, thị hiện vào thai mà đối với các pháp không gì nhiễm ô, hiện có sinh ra mà đối với các pháp chẳng thấy sinh diệt, hiện làm trẻ con mà các căn của thân đều đầy đủ, hiện làm kỹ nghệ, phương thuốc, chú thuật, văn chương, toán số, nghề khéo, việc hay... mà bên trong việc đời trước, đời sau đều thông đạt, hiện có bệnh khổ mà đã vĩnh viễn lìa khỏi tai nạn phiền não, thị hiện già suy kiệt mà ở trước đây, sau này các căn chẳng hoại, thị hiện có chết, mà chưa từng có sinh diệt, lùi, mất. Nay Kiên Ý! Đó gọi là Bồ-tát trụ ở quả báo bản sự của tinh tấn Ba-la-mật Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm tuy biết các pháp thường chính là tướng định mà bày cho chúng sinh các thiền sai biệt. Bồ-tát hiện thân trụ ở thiền để giáo hóa người loạn tâm mà đối với các pháp chẳng thấy có loạn. Tất cả các pháp đúng như tướng của pháp tánh, dùng tâm điều phục mà đối với các thiền chẳng động. Bồ-tát thị hiện các uy nghi đến đi, ngồi nằm mà thường tịch nhiên trụ thiền định, thị hiện đồng với mọi người có lời nói mà luôn chẳng bỏ các tướng thiền định, thương xót chúng sinh vào thành ấp, xóm làng, quận nước mà luôn luôn ở trong định, vì muốn lợi ích cho các chúng sinh nên thị hiện có ăn uống mà luôn luôn trụ ở định. Thân Bồ-tát ấy bền chắc như Kim cương, bên trong thật chẳng rỗng, chẳng thể phá hoại, bên trong ấy không có sinh tạng, thực tạng, đại tiện, tiểu tiện, xú uế, bất tịnh. Bồ-tát thị hiện có sự ăn uống mà không có gì ăn vào, chỉ vì từ mẫn làm lợi ích chúng sinh. Ở tất cả mọi nơi đều không có tai họa, thị hiện làm như tất cả phàm phu mà thật ra không làm các hành động đã qua. Nay Kiên Ý! Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì hiện tại ở chỗ tịch tĩnh hay xóm làng đều không khác, hiện ở tại nhà hay xuất gia không khác, hiện làm bạch y mà chẳng buông lung, hiện làm Sa-môn mà chẳng tự cao. Bồ-tát ở trong các pháp ngoại đạo xuất gia vì hóa độ chúng sinh mà không có sự xuất gia, chẳng bị sự tiêm nhiễm của tất cả tà kiến, cũng không ở trong đó cho là thanh tịnh. Bồ-tát hiện làm pháp nghi của tất cả ngoại đạo mà chẳng thuận theo sự hành đạo ấy.

Nay Kiên Ý! Ví như vị Đạo sư đem những người đi qua con đường hiểm nguy rồi quay trở lại độ người khác. Như vậy, nay Kiên Ý! Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, theo sự phát khởi đạo tâm của các chúng sinh hoặc đạo Thanh văn, hoặc đạo Bích-chi-phật, hoặc phát khởi Phật đạo... thì tùy nghi thị hiện dẫn đường khiến cho họ được độ thoát rồi liền quay trở lại độ các chúng sinh khác. Vậy nên Đại sĩ gọi là Đạo sư. Ví như chiếc thuyền chắc chắn, từ bờ bên này đưa vô lượng người đến bờ bên kia, đến bờ bên kia rồi quay trở lại đưa những người khác. Như vậy, nay Kiên Ý! Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thấy các chúng sinh rơi vào nước sinh tử, bị sự cuốn trôi của bốn dòng sông. Vì muốn độ thoát, khiến cho họ được ra khỏi, Bồ-tát tùy theo sự gieo trồng căn lành của họ mà khiến họ thành tựu. Hoặc thấy người có thể dùng Duyên giác để độ liền vì họ hiện thân thị hiện đạo Niết-bàn. Hoặc thấy người có thể dùng Thanh văn để độ thì vì họ nói Tịch diệt cùng vào Niết-bàn, rồi nhờ sức Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm nên quay trở lại thị hiện sinh ra độ thoát người khác nữa. Vậy nên, Đại sĩ gọi là Thuyền sư.

Nay Kiên Ý! Ví như nhà ảo thuật bậc thầy ở trước nhiều người tự hiện thân chết,

sinh tương, thối rữa rồi bị lửa thiêu đốt hay bị chim thú ăn nuốt. Ở trước mọi người thị hiện thân như vậy, được tài vật rồi, nhà ảo thuật liền sống lại. Đó là do tài năng giỏi học ảo thuật của người ấy vậy. Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm cũng vậy, vì hóa độ chúng sinh nên thị hiện già chết mà thật ra không có sinh, già, bệnh, chết.

Này Kiên Ý! Đó gọi là quả báo bản sự của Thiên-na ba-la-mật Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm tu hành trí tuệ, các căn mạnh mẽ sắc bén, chưa từng thấy có tánh chúng sinh mà vì muốn hóa độ chúng sinh nên nói có chúng sinh, chẳng thấy thọ mạng mà nói có thọ mạng, chẳng được tánh nghiệp và tánh nghiệp báo mà thị hiện chúng sinh có nghiệp và nghiệp báo, chẳng biết được các tánh phiền não sinh tử mà nói sẽ thấy biết phiền não sinh tử, chẳng thấy Niết-bàn mà nói đến Niết-bàn, chẳng thấy các pháp có tướng sai biệt mà nói các pháp có thiện và bất thiện, đã có thể qua đến bờ trí vô ngại, nhưng thị hiện sinh ở Dục giới mà chẳng đấm trước Dục giới, hiện hành thiên của Sắc giới mà chẳng chấp trước Sắc giới, hiện vào định Vô sắc mà sinh ra ở Sắc giới, hiện hành thiên Sắc giới mà sinh ra ở Dục giới, hiện ở Dục giới mà chẳng làm hạnh Dục giới... Bồ-tát đó biết hết các thiên và biết thành phần của thiên, tự tại đều có thể vào thiên ra thiên, vì giáo hóa chúng sinh mà tùy ý sinh ra, tất cả chỗ sinh ra đều có thể thọ thân, thường có thể thành tựu trí tuệ thậm thâm vi diệu, đoạn trừ các tạo tác của tất cả chúng sinh, vì giáo hóa chúng sinh thị hiện có sự vận hành mà đối với các pháp thật không có sự vận hành, đều đã ra khỏi tất cả các hành, đã diệt trừ tâm chấp ngã, ngã sở từ lâu, mà thị hiện thọ nhận các vật cần dùng. Bồ-tát thành tựu trí tuệ như vậy, có gì tạo tác thi hành đều theo trí tuệ mà chưa từng bị sự ô nhiễm của nghiệp quả. Bồ-tát vì hóa độ chúng sinh thị hiện cảm ngọng mà bên trong thật có Phạm âm vi diệu, thông đạt hết bờ kia ngôn ngữ Kinh thư. Bồ-tát chẳng cần suy nghĩ trước sẽ nói pháp gì mà tùy theo mọi người đến, lời nói đều vi diệu đều có thể khiến lòng họ vui mừng được kiên cố. Bồ-tát tùy theo sự thích ứng của họ mà vì họ nói pháp nhưng trí tuệ Bồ-tát đó chẳng giảm. Này Kiên Ý! Ví như con trai, con gái hoặc lớn hoặc nhỏ tùy theo đồ đựng mang theo đi đến chỗ có nước như suối như ao sông ngòi biển cả, rồi tùy theo đồ đựng lớn, nhỏ đều lấy đầy nước đem về mà lượng nước này không hề giảm bớt.

Như vậy, này Kiên Ý! Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, tùy theo thành phần chúng đến, hoặc chúng Sát-lợi hoặc chúng Bà-la-môn hoặc chúng Cư sĩ, chúng Đế Thích, chúng Phạm vương... các chúng đó đến chẳng cần gia thêm tâm lực, có thể dùng lời nói khéo đều khiến cho chúng vui mừng, tùy theo sự thích ứng mà vì họ nói pháp, nhưng trí tuệ biện tài ấy không chỗ giảm bớt. Này Kiên Ý, đó gọi là quả báo bản sự của Bát-nhã ba-la-mật Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, chúng sinh thấy đều được độ thoát. Có người nghe danh tự, có người thấy uy nghi, có người nghe nói pháp, có người thấy im lặng thì họ đều được độ thoát.

Này Kiên Ý! Ví như cây thuốc chúa lớn tên là Hy kiến, có người nhìn thấy thì bệnh đều được lành. Như vậy, này Kiên Ý, Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm nếu chúng sinh nhìn thấy thì bệnh tham sân si đều được trừ lành. Như thuốc chúa lớn tên là Diệt trừ, nếu khi chiến đấu dùng thuốc ấy bôi lên trống thì những người bị tên bắn, đao, xà mâu làm bị thương, được nghe tiếng trống, liền được trừ hết độc của tên.

Như vậy, này Kiên Ý! Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, có người nghe tên thì mũi tên tham sân si tự nhiên bật ra, các độc tà kiến đều bị diệt trừ hết, tất cả phiền não chẳng dậy khởi nữa.

Này Kiên Ý! Ví như cây thuốc tên là Cự túc, có người dùng rễ thì bệnh được lành; dùng thân, đốt, lõi, vỏ, cành, lá, hoa, quả đều có thể chữa lành bệnh; hoặc dùng sống, hoặc khô, hoặc cắt từng đoạn từng đoạn đều có thể chữa lành các bệnh của chúng sinh. Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm cũng lại như vậy. Đối với các chúng sinh không lúc nào chẳng ích lợi, thường có thể diệt trừ mọi tai nạn. Đó là Bồ-tát dùng việc nói pháp kiêm thêm hành bốn Nhiếp pháp, các Ba-la-mật khiến cho mọi người được độ thoát. Có người hoặc cúng dường, hoặc chẳng cúng dường, có ích, không lợi ích nhưng Bồ-tát đó dùng pháp làm lợi ích khiến cho họ được yên ổn. Cho đến, có loài ăn thịt như các loài súc sinh hai chân, bốn chân và các chim, thú, người cùng chẳng phải người. Các chúng sinh đó đều do nguyện lực của giới Bồ-tát nên chết được sinh lên cõi trời, thường không bị các tai nạn đau bệnh, suy nhược, phiền não. Này Kiên Ý! Trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, Bồ-tát giống như cây thuốc.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Bồ-tát trụ ở sáu pháp Ba-la-mật Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì đời đời tự hiểu biết, chẳng theo học người khác. Nhấc chân hạ chân, hít vào, thở ra, từng niệm từng niệm luôn luôn có sáu pháp Ba-la-mật. Vì sao? Này Kiên Ý! Vì Bồ-tát như vậy thì thân đều chính là pháp hạnh, đều chính là pháp. Này Kiên Ý! Ví như có vị vua hoặc các đại thần đem trăm ngàn loại hương thơm nghiền chung thành bột, có người đến tìm trong bột đó một loại hương không pha tạp các hương khác. Này Kiên Ý! Như vậy trong bột trăm ngàn loại hương đó có thể tìm được một loại hương chẳng pha tạp mùi hương khác chẳng?

–Bạch Thế Tôn! Chẳng thể được vậy!

–Này Kiên Ý! Bồ-tát đó dùng tất cả hương Ba-la-mật xông ướp thân tâm nên ở trong từng niệm từng niệm phát sinh sáu pháp Ba-la-mật. Này Kiên Ý! Sao gọi là Bồ-tát ở trong từng niệm từng niệm phát sinh sáu pháp Ba-la-mật? Này Kiên Ý! Bồ-tát đó, tất cả đều xả bỏ, tâm không tham trước, đó là Đàn-na ba-la-mật; tâm khéo tịch diệt rất ráo không ác, đó là Thi-la ba-la-mật; biết tướng tận của tâm, ở trong các trần mà không bị tổn thương, đó là Sằn-đề ba-la-mật; siêng quan sát chọn lựa tâm, biết tâm lia khỏi tướng, đó là Tỳ-lê-gia ba-la-mật; khéo tịch tĩnh điều phục tâm ấy rất ráo, đó là Thiền-na ba-la-mật; quan sát tâm, biết tâm, thông đạt tướng của tâm, đó là Bát-nhã ba-la-mật.

Này Kiên Ý! Bồ-tát trụ ở pháp môn Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm như vậy thì từng niệm từng niệm đều có sáu pháp Ba-la-mật.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật chưa từng có vậy! Bồ-tát thành tựu Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì sự thực hành của Bồ-tát ấy chẳng thể nghĩ bàn. Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ-tát muốn tu hành hạnh Phật thì phải học Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì Bồ-tát đó thị hiện làm tất cả các hạnh phàm phu mà ở trong tâm Bồ-tát ấy không tham, sân, si.

Lúc này, trong chúng có vị Đại Phạm vương tên là Thành Từ bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát muốn làm tất cả các hạnh phàm phu thì phải học Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm! Vì sao? Vì Bồ-tát đó thị hiện làm tất cả các hạnh phàm phu mà tâm không có tham sân si.

Phật bảo:

–Hay thay! Hay thay! Nay Thành Từ! Đúng như lời nói của ông! Nếu Bồ-tát muốn làm tất cả các hạnh phàm phu thì phải học Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, chẳng nghĩ đến tất cả các sự học khác vậy!

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát muốn học Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì phải học thế nào?

Phật nói:

–Này Kiên Ý! Ví như học bắn thì trước hết bắn cái chuẩn lớn. Bắn chuẩn lớn được rồi học bắn cái chuẩn nhỏ. Bắn chuẩn nhỏ được rồi tiếp theo học bắn đích. Học bắn đích rồi tiếp theo học bắn cây gậy. Học bắn cây gậy rồi thì học bắn một trăm sợi lông. Học bắn một trăm sợi lông rồi thì học bắn mười sợi lông. Bắn được mười sợi lông rồi thì học bắn một sợi lông. Bắn được một sợi lông rồi thì học bắn một phần trăm sợi lông. Người có khả năng bắn vậy rồi thì gọi là thiện xạ, theo ý chẳng rộng không. Người đó nếu muốn bắn ở trong đêm tối, nghe được âm thanh hoặc người hay chẳng phải người, chẳng cần dùng tâm lực mà bắn thì đều trúng cả. Như vậy, này Kiên Ý! Bồ-tát muốn học Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì trước hết phải học tâm ưa thích. Học tâm ưa thích rồi phải học thâm tâm. Học thâm tâm rồi phải học đại Từ. Học đại Từ rồi phải học đại Bi. Học đại Bi rồi phải học bốn Phạm hạnh của bậc Thánh là Từ, Bi, Hỷ, Xả. Học bốn Phạm hạnh của bậc Thánh rồi phải học được năm pháp Thần thông tối thượng luôn theo bên mình. Học năm pháp Thần thông đó rồi, bấy giờ liền có thể thành tựu sáu pháp Ba-la-mật. Thành tựu sáu pháp Ba-la-mật rồi liền có thể thông đạt phương tiện. Thông đạt phương tiện rồi, được trụ ở đệ tam Nhu thuận nhẫn. Trụ ở đệ tam Nhu thuận nhẫn rồi, được pháp Nhẫn vô sinh. Được pháp Nhẫn vô sinh rồi, được các Đức Phật thọ ký. Các Đức Phật thọ ký rồi, có thể vào Địa thứ tám của Bồ-tát. Vào Địa thứ tám của Bồ-tát rồi thì được Tam-muội Chư Phật hiện tiền. Được Tam-muội Chư Phật hiện tiền rồi luôn luôn được nhìn thấy các Đức Phật. Luôn luôn được nhìn thấy các Đức Phật rồi, có thể đầy đủ tất cả nhân duyên Phật pháp. Đầy đủ tất cả nhân duyên Phật pháp rồi, có thể phát khởi công đức trang nghiêm cõi Phật. Có thể phát khởi công đức trang nghiêm cõi Phật rồi, có thể sinh vào gia tộc danh tiếng. Có thể sinh vào gia tộc danh tiếng rồi vào thai, sinh ra; vào thai sinh ra rồi có thể đủ mười Địa. Đủ mười Địa rồi, bấy giờ được nhận danh hiệu Phật, nhận danh hiệu Phật rồi liền được tất cả Tam-muội Bồ-tát. Được tất cả Tam-muội Bồ-tát rồi sau đó mới được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm rồi có thể vì chúng sinh làm Phật sự mà cũng chẳng xả pháp hạnh Bồ-tát.

Này Kiên Ý! Nếu Bồ-tát học các pháp như vậy thì được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Bồ-tát đã đạt được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm rồi, đối với các pháp không có gì học nữa. Vì sao? Vì trước đã học thông tất cả pháp. Ví như học bắn mà đã có thể bắn một phần trăm sợi lông thì chẳng còn gì để học nữa. Vì sao? Vì trước đã học hết rồi.

Như vậy, này Kiên Ý! Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì đối với tất cả pháp không có gì để học nữa, tất cả Tam-muội, tất cả công đức đều đã học vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con nay muốn nói ví dụ, nguyện xin Đức Thế Tôn hứa cho!

Phật bảo:

–Cứ nói đi.

–Bạch Thế Tôn! Ví như vua trời Đại phạm chủ của tam thiên đại thiên thế giới thì tự nhiên đều có thể quan sát khắp tam thiên đại thiên thế giới chẳng cần tăng thêm công lực. Như vậy, Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đối với tất cả pháp tự nhiên có thể quan sát chẳng cần dùng công lực, lại có thể biết tâm và sự vận hành trong tâm của tất cả chúng sinh.

Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Đúng như lời nói của ông! Nếu Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì biết hết tất cả các pháp Bồ-tát và tất cả pháp của Phật.

Bấy giờ, trong hội có trời Đế Thích tên là Trì Tu-di Sơn, ở tận ngoài biên giới của tam thiên đại thiên thế giới này, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như đứng trên đỉnh núi Tu-di có thể nhìn thấy hết tất cả thiên hạ. Như vậy Bồ-tát trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, đối với hạnh của Thanh văn, Bích-chi-phật và tất cả các hạnh của chúng sinh, tự nhiên có thể nhìn thấy.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý hỏi Đế Thích Trì Tu-di Sơn:

–Nhân giả từ bốn thiên hạ nào đến? Nhân giả ở đỉnh núi Tu-di nào?

Trời Đế Thích đó đáp:

–Thưa Thiện nam! Nếu có Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì chẳng nên hỏi trụ xứ ấy. Vì sao? Vì như Bồ-tát này thì tất cả cõi Phật đều chính là trú xứ mà chẳng tham trước trú xứ, chẳng được trú xứ, chẳng thấy trú xứ.

Bồ-tát Kiên Ý hỏi:

–Nhân giả đã được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đó rồi sao?

Đế Thích đáp:

–Trong Tam-muội đó liệu có tướng được, chẳng được nữa sao?

Bồ-tát Kiên Ý nói:

–Chẳng có vậy!

Đế Thích nói:

–Thưa Thiện nam! Tôn giả nên biết, Bồ-tát thực hành Tam-muội đó, ở trong các pháp đều không sở đắc!

Bồ-tát Kiên Ý nói:

–Như sự biện luận của Nhân giả thì nhất định Nhân giả đã được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm rồi!

Đế Thích nói:

–Thưa Thiện nam! Tôi chẳng thấy pháp có trú xứ. Người đối với tất cả pháp không chỗ trụ thì mới được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Thưa Thiện nam! Trụ ở Tam-muội đó thì đối với các pháp đều không chỗ trụ. Nếu không chỗ trụ tức là không chấp giữ. Nếu không chấp giữ tức là không ngôn thuyết.

Bấy giờ, Đức Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Ông có thấy Đế Thích Trì Tu-di Sơn đó không?

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

–Này Kiên Ý! Ông Đế Thích đó tự nhiên tùy ý có thể đạt được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Trụ ở Tam-muội đó thì ở các cung điện Đế Thích của tam thiên đại thiên thế giới này, ông ấy đều có thể hiện thân.

Lúc ấy, Thích Đê-hoàn Nhân, chủ của thế gian này bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu Đế Thích Trì Tu-di Sơn có thể hiện thân ở các cung điện Đế Thích, còn con đối với xứ sở của tất cả Đế Thích thì vì sao chẳng nhìn thấy?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Đế Thích Trì Tu-di Sơn nói với Thích Đề-hoàn Nhân:

–Thưa Kiều-thi-ca! Nếu tôi hôm nay dùng thân thật thị hiện cho ông thì ông ở cung điện chẳng vui vẻ nữa. Tôi thường đến cung điện, chỗ ở của ông mà ông chẳng thấy tôi.

Khi ấy, Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con muốn thấy vị Đại sĩ này thành tựu thân vi diệu.

Phật bảo:

–Này Kiều-thi-ca! Ông muốn thấy sao?

–Bạch Thế Tôn! Con nguyện muốn thấy!

Phật nói với Đế Thích Trì Tu-di Sơn:

–Này Thiện nam! Ông hãy thị hiện cho Đế Thích này thấy thân chân thật vi diệu của ông!

Vị Đế Thích Trì Tu-di Sơn đó liền hiện ra thân chân thật vi diệu. Bấy giờ, trong hội những Đế Thích, Phạm vương, Hộ Thế Thiên vương, Thanh văn Bồ-tát, người chẳng được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm... thân họ đều biến mất giống như mực tọ lại. Thân của Đế Thích Trì Tu-di Sơn như núi chúa Tu-di, cao lớn lồng lộng, ánh sáng chiếu ra xa. Khi ấy, ánh sáng thân Đức Phật lại càng sáng rỡ gấp bội. Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Việc chưa từng có vậy! Hôm nay sắc thân của vị Đại sĩ này thanh tịnh thù thắng vi diệu khó bì kịp! Thân của các Đế Thích, Phạm thiên, Hộ thế Thiên vương đều biến mất giống như mực tọ lại!

Bạch Thế Tôn! Con ở trên Thiện diệu đường núi Tu-di, mang chuỗi ngọc ma-ni Thích-ca Tỳ-lăng-già, do ánh sáng của chuỗi ngọc đó mà tất cả thân của Thiên chúng đều biết mất. Hôm nay do ánh sáng của vị Đại sĩ này thân con lại biến mất, dù con có mang chuỗi ngọc báu cũng không có ánh sáng.

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Này Kiều-thi-ca! Nếu trong tam thiên đại thiên thế giới đầy ngọc ma-ni Thích-ca Tỳ-lăng-già mà lại có những ngọc ma-ni trời chiếu sáng thì có thể khiến cho ngọc này đều biết mất. Này Kiều-thi-ca! Nếu trong tam thiên đại thiên thế giới đầy các ngọc ma-ni trời chiếu sáng mà lại có ngọc ma-ni Kim cương minh thì có thể khiến cho ngọc này đều biến mất.

Này Kiều-thi-ca! Nếu trong tam thiên đại thiên thế giới đầy ngọc ma-ni Kim cương minh mà lại có các ngọc ma-ni Minh tập thì có thể khiến cho ngọc này biến mất. Này Kiều-thi-ca! Ông có thấy Đế Thích đó mang các ngọc ma-ni Minh tập không?

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy! Chỉ vì ngọc này, ánh sáng của nó mạnh quá, mắt con chẳng chịu nổi.

Đức Phật bảo Kiều-thi-ca:

–Nếu có Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, hoặc làm Đế Thích đều mang chuỗi ngọc ma-ni như vậy.

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người chẳng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì chẳng được thân thanh tịnh vi diệu như vậy, cũng lại mất luôn Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đó.

Lúc này, Thiên tử Cù Vực nói với Thích Đề-hoàn Nhân:

–Những người Thanh văn đã vào pháp vị, tuy lại khen ngợi yêu thích Phật đạo

nhưng không thể làm, vì đã ở nơi sinh tử tạo tác sự ngăn cách vậy. Nếu có người đã phát, hoặc hôm nay mới phát, hay ngày mai sẽ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì người ứng hợp yêu thích Phật đạo, có thể được sắc thân tối thượng vi diệu như vậy. Ví như có người bẩm sinh bị mù, tuy họ lại khen ngợi yêu thích mặt trời, mặt trăng, nhưng kẻ ấy chẳng nhờ ánh sáng mặt trời mặt trăng. Như vậy, Thanh văn vào pháp vị, tuy lại khen ngợi yêu thích Phật pháp mà công đức Phật đối với bản thân không lợi ích. Vậy nên, muốn được thân vi diệu này, người trí tuệ lớn phải phát tâm Bồ-đề thì liền được sắc thân tối thượng vi diệu như vậy.

Khi Thiên tử Cù Vực nói lời đó, một vạn hai ngàn Thiên tử phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý hỏi Thiên tử Cù Vực:

–Làm công đức gì chuyển được thân nữ?

Đáp:

–Thưa Thiện nam! Người phát khởi Đại thừa chẳng thấy nam, nữ có khác biệt. Vì sao? Vì bậc Nhất thiết trí thì tâm chẳng trụ ở ba cõi. Vì có phân biệt nên có nam có nữ. Câu hỏi của Nhân giả: “Làm công đức gì chuyển được thân nữ? Đó là: Đời trước phụng sự Bồ-tát, tâm không dua nịnh quanh co.”

–Sao gọi là phụng sự?

Đáp:

–Như phụng sự Đức Thế Tôn!

–Sao gọi là tâm ấy chẳng dua nịnh.

Đáp:

–Nghiệp thân theo miệng. Nghiệp miệng theo ý. Đó gọi là tâm nữ nhân không dua nịnh!

Hỏi:

–Sao gọi là chuyển thân nữ?

Đáp:

–Như thành!

Hỏi:

–Sao gọi là như thành?

Đáp:

–Như chuyển!

Hỏi:

–Lời nói này của Thiên tử có nghĩa gì?

Đáp:

–Thưa Thiện nam! Tất cả các pháp chẳng thành chẳng chuyển. Các pháp một vị gọi là vị pháp tánh. Thưa Thiện nam! Tôi tùy theo nguyện của mình có thân nữ, hoặc khiến thân tôi được thành nam mà đối với thân tướng nữ chẳng hoại chẳng xả. Thưa Thiện nam! Vậy, ông nên biết, là nam là nữ đều là điên đảo. Tất cả các pháp cùng với điên đảo, rốt cùng đều lìa khỏi hai tướng.

Bồ-tát Kiên Ý hỏi Thiên tử Cù Vực:

–Nhân giả đối với Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm biết phần ít thôi sao?

Đáp:

–Thưa thiện nam! Tôi biết người khác có được thân mà tự mình chẳng chứng. Tôi nghĩ đời quá khứ, khi Đức Phật Thích-ca Mâu-ni ở tại nhà vua Tịnh Phạn làm Bồ-tát, mặc dầu ở trong cung điện giữa đám thể nữ đến nửa đêm mà vẫn thanh tịnh. Bấy giờ,

các Phạm thiên vương ở phương Đông nhiều như cát sông Hằng đến, có người hỏi thừa Bồ-tát có người hỏi đạo Thanh văn. Bồ-tát đều tùy theo điều hỏi mà đáp. Ở trong Phạm chúng có một vị Phạm vương chẳng hiểu được việc làm phượng tiện của Bồ-tát mà nói: “Thưa Ngài! Ngài có trí tuệ, giỏi đáp câu hỏi như vậy thì tại sao còn tham ái vương vị, sắc dục?” Các vị Phạm vương khác biết rõ phượng tiện trí tuệ của đức Bồ-tát nên nói với vị Phạm vương này: “Bồ-tát chẳng tham vương vị, sắc dục mà vì giáo hóa, thành tựu chúng sinh nên ở tại gia cư thị hiện làm Bồ-tát. Hôm nay, Ngài đang ở phương khác thành tựu Phật đạo, chuyển bánh xe diệu pháp!” Vị Phạm vương đó nghe xong, nói: “Do đạt được Tam-muội gì, có thể tạo ra thần biến tự tại như vậy.” Các Phạm vương khác nói: “Đó là thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.”

Thưa thiện nam! Vào lúc đó, tôi khởi ý niệm này: “Đức Bồ-tát trụ ở Tam-muội mà thần lực cảm ứng thật chưa từng có, ở trong ái dục, lãnh đạo việc nước mà có thể chẳng lìa khỏi Tam-muội như vậy.” Tôi nghe điều này xong thì cung kính bội phần gia tăng, đối với Bồ-tát đã phát sinh tưởng Thế Tôn, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác sâu xa, nguyện vào đời sau cũng sẽ thành tựu công đức như vậy. Thưa thiện nam! Sự nhìn thấy của tôi một phần ít như vậy. Tôi chỉ biết Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này sẽ có thế lực công đức không lường chẳng thể nghĩ bàn!

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Thật hiếm có! Bạch Thế Tôn! vị Thiên tử Cù Vực đó, thân tâm nói lên điều này đều chính là vì Đức Như Lai làm Thiện tri thức, luôn theo thủ hộ. Bạch Thế Tôn! Thiên tử Cù Vực chẳng bao lâu cũng sẽ trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, được thế lực tự tại thần biến đó, như việc làm hôm nay của Đức Thế Tôn không khác.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay, trong hội này chắc có người được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đó chẳng?

Bấy giờ, trong chúng hội có vị Thiên tử tên là Hiện Ý nói với Bồ-tát Kiên Ý:

–Vị như người khách buôn vào đến biển cả mà nói rằng: “Trong biển cả này có ngọc ma-ni, có thể mang đi chẳng?” Lời nói của Tôn giả giống lời đó. Vì sao? Vì hôm nay, tại hội biển đại trí của Như Lai, trong ấy Bồ-tát thành tựu pháp bảo, phát khởi đại trang nghiêm, Tôn giả ngồi trong hội ấy mà đặt vấn đề: Ở trong hội này chắc có Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đó chẳng? Thưa Bồ-tát Kiên Ý, Hôm nay, trong hội này tự có Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm hiện thân Đế Thích. Có Bồ-tát hiện thân Phạm vương. Có Bồ-tát hiện thân các Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già. Có Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm hiện thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di. Có Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm dùng các tướng tốt mà tự trang nghiêm thân. Có Bồ-tát vì hóa độ chúng sinh tự hiện làm tướng mạo hình sắc thân nữ. Có Bồ-tát hiện tướng mạo hình sắc Thanh văn. Có Bồ-tát hiện tướng mạo hình sắc Bích-chi-phật.

Thưa Bồ-tát Kiên Ý! Đức Như Lai tự tại tùy theo chúng mà đến, hoặc chúng Sát-lợi, chúng Bà-la-môn, hoặc chúng Cư sĩ, chúng Đế Thích, chúng Phạm vương, các chúng Hộ Thế.... tùy theo các chúng đó đều có thể thị hiện tướng mạo hình sắc. Bồ-tát nên biết, đều chính là quả báo bản sự của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Thưa Bồ-tát Kiên Ý! Nếu thấy chỗ nói pháp của Đức Như Lai thì Bồ-tát nên biết, trong chỗ này có vô lượng những vị Đại Bồ-tát, những bậc Đại trí tự tại phát khởi đại trang nghiêm, đối với tất cả pháp vận hành tự tại, những bậc có thể theo Đức Như Lai chuyển bánh xe pháp.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con hôm nay cho rằng Thiên tử Hiện Ý đó được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này, đúng như trí tuệ biện tài, thần thông vô ngại như vậy của vị ấy.

Phật bảo:

–Đúng như lời nói của ông! Thiên tử Hiện Ý đó đã trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, thông đạt Tam-muội đó nên có thể nói lời đó.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên tử Hiện Ý:

–Ông có thể thị hiện một phần nhỏ bản sự của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm!

Thiên tử Hiện Ý nói với Bồ-tát Kiên Ý:

–Tôn giả muốn thấy chút ít thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm chăng?

Đáp:

–Thưa thiên tử! Tôi rất ưa muốn thấy!

Thiên tử Hiện Ý khéo đạt được thế lực của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm nên biến hiện khiến cho chúng hội đều trở thành Chuyển luân thánh vương với ba mươi hai tướng tốt tự trang nghiêm và các quyến thuộc bảy báu theo hầu. Thiên tử nói:

–Tôn giả thấy những gì?

Bồ-tát Kiên Ý đáp:

–Tôi thấy chúng hội đều thành sắc tướng của Chuyển luân thánh vương với quyến thuộc bảy báu theo hầu.

Bấy giờ, Thiên tử lại thị hiện chúng hội đều làm Thích Đề-hoàn Nhân ở cung trời Đao-lợi với trăm ngàn Thiên nữ tấu lên đủ loại âm nhạc, vây quanh vui sướng. Thiên tử lại dùng thần lực khiến cho khắp chúng hội đều trở thành uy nghi sắc tướng Phạm vương ở tại cung phạm tu hành bốn vô lượng. Thiên tử lại hỏi Bồ-tát Kiên Ý:

–Tôn giả thấy những gì?

Đáp:

–Thưa Thiên tử! Tôi thấy chúng hội đều là Phạm vương!

Thiên tử lại thị hiện thần lực, khiến cho khắp chúng hội đều trở thành tướng mạo hình sắc của Trưởng lão Đại Ca-diếp nắm giữ y bát vào các thiền định, tu hành tám Giải thoát đều không có khác. Thiên tử lại hiện thần lực khiến cho khắp đại chúng đều như uy nghi tướng tốt của thân Phật Thích-ca Mâu-ni đều có Tỳ-kheo quyến thuộc vây quanh. Thiên tử lại hỏi Bồ-tát Kiên Ý:

–Tôn giả thấy những gì?

Đáp:

–Thưa Thiên tử! Tôi thấy đại chúng đều là uy nghi tướng tốt của thân Phật Thích-ca Mâu-ni đều có Tỳ-kheo quyến thuộc vây quanh.

Thiên tử Hiện Ý nói với Bồ-tát Kiên Ý:

–Đó là thế lực tự tại của Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Như vậy, thưa Bồ-tát Kiên Ý, Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì có thể đem tam thiên đại thiên thế giới, vào trong hạt cải, khiến cho các núi sông, mặt trời, mặt trăng, tinh tú đều hiện ra như cũ mà chẳng dòn ép các chúng sinh.

Thưa Bồ-tát Kiên Ý, Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm có thế lực chẳng thể nghĩ bàn như vậy đó!

Bấy giờ, các đại đệ tử và những Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, Đế Thích, Phạm vương, Hộ Thế Thiên vương, đồng thanh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm này thì công đức

người đó chẳng thể nghĩ bàn. Vì sao? Vì người đó tức là Phật đạo rốt ráo, thành tựu trí tuệ, thần thông, các minh. Hôm nay chúng con ở trên một tòa ngai, thấy khắp chúng hội có đủ sắc tướng, do ngần ấy biến hiện ra. Chúng con suy nghĩ, nếu người chẳng được nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì nên biết người đó bị ma phá hoại. Nếu người được nghe thì phải biết người đó được sự ủng hộ của các Đức Phật. Huống là người nghe rồi theo đúng lời nói mà tu hành?

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát nếu muốn thông đạt Phật pháp, đến bờ kia thì phải một lòng nghe Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, thọ trì, đọc tụng, vì người khác giảng nói.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát nếu muốn hiện tất cả hình sắc uy nghi khắp nơi, muốn biết khắp hết tâm và sự vận hành trong tâm của tất cả chúng sinh, lại muốn biết khắp tất cả chúng sinh để tùy bệnh mà cho thuốc thì phải khéo nghe pháp bảo Tam-muội này thọ trì, đọc tụng.

Bạch Thế Tôn! Nếu người đạt được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì phải biết là người đó đã vào trí tuệ tự tại của cảnh giới Phật.

Phật bảo:

–Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời nói của các ông! Nếu người chẳng được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì chẳng được gọi là hạnh sâu xa của Bồ-tát. Như Lai chẳng cho là người này đầy đủ Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ. Vậy nên các ông muốn tu hành cùng khắp tất cả đạo thì phải học được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, chẳng nghĩ đến tất cả các sự học khác.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý hỏi Thiên tử Hiện Ý:

–Bồ-tát nếu muốn được Tam-muội này thì phải tu hành pháp gì?

Thiên tử đáp:

–Bồ-tát nếu muốn được Tam-muội đó thì phải tu hành pháp phàm phu. Nếu thấy pháp phàm phu, pháp Phật chẳng hợp chẳng tan thì đó gọi là tu tập Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Bồ-tát Kiên Ý hỏi:

–Ở trong pháp Phật có hợp tan sao?

Thiên tử đáp:

–Trong pháp phàm phu còn không hợp tan huống là pháp Phật. Sao gọi là tu hành? Nếu có thể thông đạt các pháp phàm phu, pháp Phật không hai thì đó gọi tu tập, thật ra pháp này không hợp không tan. Thừa thiện nam! Tất cả các pháp chứa nhóm tướng vô sinh. Tất cả các pháp chứa nhóm tướng vô hoại. Tất cả các pháp chứa nhóm tướng hư không. Tất cả các pháp chứa nhóm tướng vô thọ.

Bồ-tát Kiên Ý lại hỏi:

–Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đi đến chỗ nào?

Thiên tử đáp:

–Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đi đến tâm hành của tất cả chúng sinh mà cũng chẳng duyên tướng chấp của tâm hành, đi đến tất cả các chỗ sinh mà cũng chẳng bị sự nhiễm bấn của chỗ sinh, đi đến chỗ Phật của tất cả thế giới mà chẳng phân biệt tướng tốt của thân Phật, đi đến tất cả âm thanh ngôn ngữ mà chẳng phân biệt các tướng vận tự. Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm có thể khai thị khắp tất cả Phật pháp mà chẳng đến với chỗ rốt ráo tận cùng. Thừa thiện nam! Ngài hỏi Tam-muội đó đến chỗ nào? Tùy theo chỗ đến của Phật thì Tam-muội đó cũng đến như vậy.

Bồ-tát Kiên Ý hỏi:

–Đức Phật đến chỗ nào?

Thiên tử đáp:

–Đức Phật “Như Như” nên đến không chỗ đến!

Lại hỏi:

–Đức Phật chẳng đến Niết-bàn sao?

Đáp:

–Tất cả các pháp là rốt ráo Niết-bàn. Vậy nên, Như Lai chẳng đến Niết-bàn. Vì sao? Vì tánh Niết-bàn nên chẳng đến Niết-bàn.

Lại hỏi:

–Hằng hà sa số các Đức Phật đời quá khứ chẳng đến Niết-bàn sao?

Đáp:

–Hằng sa các Đức Phật có sinh như vậy sao!

Bồ-tát Kiên Ý nói:

–Đức Như Lai đã nói, hằng sa các Đức Phật sinh đã diệt độ!

Thiên tử nói:

–Này Thiện nam! Đức Như Lai chẳng nói rằng, một người ra đời đem lại nhiều sự lợi ích an lạc cho chúng sinh. Ý Ngài thế nào? Theo Đức Như Lai là nhất định có được những chúng sinh có sinh diệt sao?

Đáp:

–Thưa Thiên tử! Đức Như Lai đối với pháp chẳng được sinh diệt. Thưa Thiện nam! Nhân giả nên biết rằng, Đức Như Lai tuy nói các Đức Phật xuất hiện ở thế gian nhưng đối với tướng Như Lai thật ra là vô sinh. Đức Như Lai tuy nói các Đức Phật đến với Niết-bàn, nhưng đối với tướng Như Lai thật ra là vô diệt.

Lại hỏi:

–Hiện nay vô lượng Đức Như Lai được thành đạo chẳng?

Đáp:

–Như Lai, tướng không sinh, không diệt như vậy mà thành đạo. Thưa Thiện nam! Các Đức Phật, hoặc ra đời, hoặc vào Niết-bàn đều không có khác. Vì sao? Vì Như Lai thông đạt tất cả các pháp chính là tướng tịch diệt. Đó gọi là Phật.

Lại hỏi:

–Nếu tất cả pháp rốt ráo tịch diệt thì tướng Niết-bàn có thể thông đạt sao?

Đáp:

–Như tất cả pháp rốt ráo tịch diệt thì đồng với tướng Niết-bàn. Tướng thông đạt cũng lại như vậy. Thưa Thiện nam! Như Lai chẳng do sinh, trụ, diệt mà ra. Không sinh, trụ, diệt thì đó gọi là Phật xuất hiện.

Bồ-tát Kiên Ý hỏi:

–Nhân giả trụ ở Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm thì có thể nói lời như vậy sao?

Đáp:

–Thưa Thiện nam! Ý Ngài thế nào? Đức Như Lai hóa độ người trụ ở trong pháp nào mà có sự thuyết giảng?

Bồ-tát Kiên Ý đáp:

–Nương thần lực Đức Phật có thể thuyết giảng!

Lại hỏi:

–Đức Phật trụ ở chỗ nào mà hóa ra thân người?

Đáp:

–Đức Phật trụ ở thần thông “chẳng hai” mà hóa ra thân người.

Thiên tử nói:

–Như Như Lai trụ ở pháp chẳng trụ mà tạo ra thân người. Những người được hóa ra cũng trụ ở pháp chẳng trụ mà thuyết giảng.

Bồ-tát Kiên Ý nói:

–Nếu không chỗ trụ thì làm sao có ngôn thuyết?

Thiên tử nói:

–Như không chỗ trụ thì ngôn thuyết cũng như vậy.

Lại hỏi:

–Sao gọi là Bồ-tát đầy đủ biện tài nhạo thuyết?

Đáp:

–Bồ-tát chẳng dùng ngã tướng, chẳng dùng bỉ tướng, chẳng dùng pháp tướng mà có thuyết giảng. Đó gọi là đầy đủ biện tài nhạo thuyết. Tùy theo lời nói pháp mà tướng văn tự chẳng cùng tận, tướng của pháp cũng chẳng cùng tận. Nói như vậy mà chẳng dùng hai lời nói, đó gọi là đầy đủ biện tài nhạo thuyết.

Lại nữa, thưa Thiện nam! Nếu Bồ-tát chẳng bỏ tướng huyễn của các pháp, đối với âm thanh chẳng bỏ tướng của tiếng vang. Đó gọi là đầy đủ biện tài nhạo thuyết. Lại như các văn tự, âm thanh, ngôn ngữ không xứ sở, không phương hướng, không trong, không ngoài, không có chỗ trụ, từ mọi duyên mà có. Tất cả các pháp cũng lại như vậy, không xứ sở, không phương hướng, không trong, không ngoài, không chỗ trụ, chẳng phải là quá khứ, vị lai, hiện tại, chẳng được sự biểu hiện của văn tự ngôn từ, bên trong tự thông đạt mà có thuyết giảng. Đó gọi là đầy đủ biện tài nhạo thuyết. Ví như tiếng vang, tất cả âm thanh đều tùy theo tướng của tiếng vang mà có thuyết giảng.

Bồ-tát Kiên Ý hỏi:

–Tùy nghĩa là sao?

–Thưa Thiện nam! Tùy hư không chính là nghĩa của tùy. Như hư không không chỗ theo thì tất cả các pháp cũng không chỗ theo, các pháp không so sánh, không có ví dụ. Nhưng vì người có được nói rằng, có chỗ nương theo!

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen Thiên tử:

–Hay thay! Hay thay! Đúng như lời nói của ông. Bồ-tát đối với vấn đề này chẳng nên kinh sợ! Vì sao? Vì nếu có chỗ nương theo thì chẳng được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thiên tử Hiện Ý đó từ cõi Phật nào đi đến thế gian này?

Thiên tử nói:

–Bồ-tát hỏi để làm gì?

Bồ-tát Kiên Ý đáp:

–Tôi nay muốn làm lễ về phương nào đó mà từ trú xứ đó Đại sĩ đi đến đây!

Thiên tử nói:

–Nếu tay của người được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm đó thì chư Thiên nhân dân của tất cả thế gian đều nên kính lễ!

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Kiên Ý:

–Thiên tử Hiện Ý này từ thế giới Diệu hỷ của Đức Phật A-súc đi đến đây. Vị này ở đó thường nói về Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Nay Kiên Ý! Tất cả các Đức Phật không ai chẳng nói Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm. Nay Kiên Ý! Thiên tử Hiện Ý đó ở

thế giới Ta-bà này sẽ được thành Phật. Người này vì muốn đoạn dứt đời năm trước ác này, chọn lấy cõi Phật thanh tịnh, giáo hóa chúng sinh tu tập tăng trưởng Thủ-lăng-nghiêm nên đi đến cõi này.

Bồ-tát Kiên Ý bạch Phật:

–Nay Thiên tử này bao lâu nữa sẽ ở thế giới này được thành Phật đạo? Hiệu của vị ấy là gì? Thế giới tên gì?

Phật nói:

–Thiên tử đó qua khỏi một ngàn Đức Phật của kiếp Hiền diệt độ rồi, trải sáu mươi hai kiếp không có Phật nữa, khoảng giữa thời gian ấy chỉ có trăm ngàn vạn ức Bích-chi-phật ra đời. Chúng sinh trong thời gian ấy có đủ căn lành. Qua khỏi kiếp đó rồi, Thiên tử này sẽ được thành Phật hiệu là Tịnh Quang Xưng Vương Như Lai. Thế giới ấy tên là Tịnh kiến. Vào thời đó, Đức Như Lai Tịnh Quang Xưng Vương có thể khiến cho lòng chúng sinh được thanh tịnh. Chúng sinh của thế giới đó chẳng bị sự che lấp của tham dục, sân hận và ngu si, được niềm tin thanh tịnh của pháp, điều tu hành thiện pháp.

Này Kiên Ý! Đức Phật Tịnh Quang Xưng Vương sống lâu mười tiểu kiếp, thừa dùng pháp ba Thừa độ thoát chúng sinh. Trong ấy, vô lượng, vô biên Bồ-tát được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, ở trong các pháp được lực tự tại. Lúc ấy ma hoặc dân ma đều tu Đại thừa, thương xót chúng sinh. Cõi nước của Đức Phật ấy không có ba đường ác và các xứ sở hoạn nạn, thanh tịnh trang nghiêm như châu Uất-đan-việt, không có những việc ma, lia khỏi các tà kiến. Sau khi Đức Phật diệt độ, pháp trụ ngàn vạn ức năm. Này Kiên Ý! Thiên tử đó sẽ ở cõi nước thanh tịnh như vậy mà thành Phật đạo.

Bấy giờ, Bồ-tát Kiên Ý nói với Thiên tử:

–Nhân giả được lợi lớn! Đức Như Lai đã thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác cho Nhân giả.

Thiên tử đáp:

–Thưa Thiện nam! Đối với tất cả pháp, nếu không có đối tượng chứng đắc thì đó gọi là lợi lớn. Đối với pháp mà có chứng đắc thì đó gọi là không lợi ích. Thưa Thiện nam! Vậy nên biết, nếu chẳng đạt được pháp thì đó gọi là lợi lớn.

Khi nói lời pháp đó, hai vạn năm ngàn Thiên tử đã từng ở đời trước gieo trồng mọi cội gốc công đức đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; có một vạn Bồ-tát được pháp Nhãn vô sinh.

